

Bản án số: 780/2020/HS-PT

Ngày: 14 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Lê Thành Long

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Thị Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mậu Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 699/2020/TLPT - HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Sên G và Huỳnh Văn A; do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ Sên G, sinh năm 1987 tại Tây Ninh; nơi ĐKKHTT: Khu phố H, phường H1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sên Bun R (đã chết) và bà Mun K, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Khu phố H, phường H1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh và 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Không có; tiền sự: không có; nhân thân: Tại Bản án số 83/2006/HS-ST ngày 19-5-2006 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố T) đã xử phạt bị cáo Sên G 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức, Bộ Công an đến ngày 15-10-2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, ngoài ra bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp và án phí nên đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị bắt, tạm giữ từ ngày 05-5-2020, chuyển tạm giam từ ngày 08-5-2020 đến nay. (có mặt)

2/ Huỳnh Văn A, Sinh năm 1985 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKKHTT: Ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp I, xã K, huyện D, tỉnh

Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958, có vợ là Nguyễn Phương N, sinh năm 1982; con: có 01 người con sinh năm 2020; tiền án: Không có; tiền sự: không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10-01-2020 đến ngày 07-6-2020 được trả tự do và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quốc O là luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 04-01-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Công an xã C kiểm tra chỗ ở Sân G tại Tổ 20, Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh phát hiện 11 người đang tụ tập sử dụng ma túy gồm: Đặng Văn T, Thái Minh H, Huỳnh Văn A, Nguyễn Lợi Th, Phạm Văn Tr, Nguyễn Trg N, Nguyễn Thanh C, Lê Tấn K, Phan Thành T2, Lê Hoàng Hải Đ và Phạm Quốc D. Vật chứng thu giữ gồm có: Thu giữ của Thái Minh H 01 bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 01); Thu giữ của Huỳnh Văn A 01 viên nén hình trái tim màu nâu đựng trong bọc nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ (ký hiệu 02), cùng các vật chứng khác có liên quan. Các đối tượng còn lại không có ma túy.

Thu giữ vật chứng tại chỗ ở của Sân G (Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh), gồm:

+ 01 (một) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 03).

+ 01 (một) gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 01 (một) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 04).

+ 01 (một) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 05).

+ 05 (năm) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 06);

+ 01 (một) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 07);

+ 02 (hai) bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 08).

Cùng các tài sản, đồ vật, tài liệu khác có liên quan trong vụ án (Có Biên bản thống kê kèm theo).

Tại Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu 01 (ký hiệu M1) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,0004 gam; Mẫu 02 (ký hiệu M2) là chất ma túy, loại Methamphetamine và MDMA, khối lượng 0,3747 gam; Mẫu 03 (ký hiệu M3) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,5948 gam; Mẫu 04 (ký hiệu M4) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4628 gam; Mẫu 05 (ký hiệu M5) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 10,0064 gam; Mẫu 06 (ký hiệu M6) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0574 gam; Mẫu 07 (ký hiệu M7) là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,2387 gam; Mẫu 08 (ký hiệu M8) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 28,2708 gam.

Quá trình kiểm tra Sân G bỏ trốn đến ngày 05-5-2020 ra đầu thú, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh tiến hành khám xét chỗ ở của Sân G tại Khu phố H, phường H1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, thu giữ các vật chứng gồm: 02 bịch nylon bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2); 02 viên nén màu xanh hình chữ nhật (ký hiệu M3), cùng các tài sản, vật chứng khác có liên quan trong vụ án.

Tại Kết luận giám định số 622/KL-KTHS ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể (ký hiệu M1) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 9,8070 gam. Mẫu chất tinh thể (ký hiệu M2) là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,6196 gam. Mẫu 02 viên nén màu xanh hình chữ nhật (ký hiệu M3) là chất ma túy; loại MDMA; khối lượng 0,7140 gam.

Qua điều tra chứng minh được hành vi phạm tội của các bị cáo Nh sau:

Sân G sống cùng vợ là Nguyễn Thị Quỳnh N tại căn nhà cha mẹ của Nh thuộc Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Hàng ngày, chị Nh phụ giúp cha, mẹ thu hoạch mủ cao su, Sân G ở nhà nuôi gà đá và thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 11-2019, Sân G đến khu vực ngã tư T2 Chánh, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy của người tên L (không rõ lai lịch) với số tiền 15.000.000 đồng, sau đó đem về phân chia ra thành nhiều bịch nhỏ để bán cho những người nghiện. Đến giữa tháng 12-2019, Sân G kêu Đặng Văn T là người nghiện phụ giúp mua bán ma túy, T đồng ý và được Sân G cho ma túy sử dụng hàng ngày. Khi có người mua ma túy liên hệ với Sân G, sau khi thỏa Th giá cả, địa điểm giao nhận, Sân G trực tiếp hoặc thông qua T giao ma túy và nhận tiền. Trong khoảng thời gian từ tháng 11-2019 đến ngày 04-01-2020, Sân G đã bán ma túy cho nhiều người, trong đó xác định được 04 người gồm:

+ Bán cho Lê Tấn K tại nhà của Sân G 02 lần vào ngày 01-01-2020 và ngày 02-01-2020, mỗi lần bán 600.000 đồng ma túy, Sân G thu lợi 700.000 đồng. Trong 02 lần này, Đặng Văn T là người giao ma túy cho K và nhận tiền.

+ Bán cho Chuyên nhà ở Xã A0, huyện D, tỉnh Tây Ninh tại nhà của Sên G 02 lần, Nhg Chuyên không trực tiếp mua ma túy mà đưa tiền cho Lê Hoàng Hải Đ và Phạm Quốc D đi mua ma túy. Lần thứ nhất vào khoảng 16 giờ ngày 03-01-2020 bán 400.000 đồng; Lần thứ hai vào khoảng 19 giờ cùng ngày bán 800.000 đồng, Sên G thu lợi 300.000 đồng. Trong 02 lần này, Sên G đưa ma túy cho Đặng Văn T giao và nhận tiền.

+ Bán cho Nguyễn Lợi Th tại nhà của Sên G 05 lần vào các ngày thứ bảy (ngày cụ thể không nhớ), lần cuối cùng vào ngày 28-12-2019, mỗi lần bán với số tiền 300.000 đồng, tổng số tiền thu lợi 500.000 đồng. Trong 05 lần bán ma túy cho Th, Sên G trực tiếp giao ma túy và nhận tiền 01 lần, 04 lần còn lại T giao ma túy và nhận tiền.

+ Bán cho Thái Minh H tại nhà của Sên G 01 lần vào khoảng đầu tháng 11-2019 với số tiền 1.800.000 đồng, thu lợi 300.000 đồng.

Ngoài ra, Sên G còn thừa nhận bán ma túy cho nhiều người khác, Nhg không xác định được họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được. Ngày 04-01-2020, khi bỏ trốn Sên G mang theo 01 bịch ma túy đem về nhà cha, mẹ vợ ngụ Khu phố H, phường H1, thành phố T cất giấu để bán, Nhg chưa bán được thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh khám xét thu giữ vào ngày 05-5-2020.

Đối với Đặng Văn T là người sử dụng ma túy Nhưng không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng đầu tháng 11-2019, T đến phụ nuôi gà cho Sên G, mỗi tháng Sên G trả tiền công nuôi gà 5.000.000 đồng. Đến giữa tháng 12-2019, T giúp Sên G giao ma túy và nhận tiền. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 12-2019 đến ngày bị bắt quả tang, T phụ giúp Sên G giao ma túy cho K 02 lần, Chuyên 02 lần và Th 04 lần.

Đối với Thái Minh H là người sử dụng ma túy, vào ngày 04-01-2020, sau khi đi bán gà đá cùng với Sên G về. Tại nhà Sên G, H tham gia sử dụng ma túy cùng những người khác. Do H không bán được gà, nên Sên G cho H một bịch ma túy đá để sử dụng, H bỏ vào túi quần thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D kiểm tra bắt quả tang. Kết luận giám định xác định bịch ma túy H tàng trữ là loại Methamphetamine, khối lượng 5,0004 gam.

Đối với Huỳnh Văn A, vào ngày 04-01-2020 Ân cùng với Phan Thành T2 đi cùng với Sên G và những người khác đi bán gà đá về. Tại nhà Sên G, Ân có tham gia sử dụng ma túy. Khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D kiểm tra, phát hiện trong túi xách của Ân có 01 viên nén hình trái tim màu nâu nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang. Nguồn gốc viên ma túy Ân khai do nhặt được vào cuối năm 2018, Ân cất giấu trong túi xách để sử dụng. Kết luận giám định xác định viên nén hình trái tim màu nâu là chất ma túy; Loại Methamphetamine và MDMA, khối lượng 0,3747 gam.

Các bị cáo không có tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành kê biên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020,

Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Sên G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Huỳnh Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Sên G 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giam 05-5-2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn A 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ 10/01/2020 đến ngày 07/6/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T, Thái Minh H, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2020 bị cáo Huỳnh Văn A kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 05/10/2020 bị cáo Sên G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Sên G và bị cáo Huỳnh Văn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội Nh nhận định và tuyên xử của bản án sơ thẩm, bị cáo Sên G chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Huỳnh Văn A kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến Nh sau: Hành vi của bị cáo Sên G đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Huỳnh Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nh cấp sơ thẩm truy tố xét xử là có căn cứ đúng người đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt Nhng không có thêm tình tiết gì mới. Do vậy, bản án sơ thẩm xử bị cáo Sên G 17 năm tù, bị cáo Huỳnh Văn A 01 năm tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Sên G trình bày: Về tội danh, luật sư hoàn toàn đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị khi áp dụng hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sên G; trong suốt quá trình điều tra, bị cáo Sên G luôn thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi bị cáo đã thực hiện và hợp tác với cơ quan điều tra, đáp ứng điều kiện để hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài việc thành khẩn khai báo, bị cáo Sên G còn khai báo rõ các hành vi của các đối tượng khác; thể hiện bị cáo đã cố gắng sửa chữa sai lầm, góp phần

nhỏ để hạn chế những vấn nạn ma túy trong xã hội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Văn A tự bào chữa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con nhỏ, có cha là người có công với Cách mạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Đơn kháng cáo các bị cáo Sên G, Huỳnh Văn A được làm trong thời hạn luật định. Do đó, đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Sên G, Huỳnh Văn A tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà án sơ thẩm đã quy kết buộc tội, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án đã chứng minh tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để xác định:

Vào lúc 20 giờ ngày 04/1/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Tây Ninh phối hợp cùng Công an xã C kiểm tra chỗ ở Sên G tại Tổ 20, Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tây Ninh phát hiện 11 người đang tụ tập sử dụng ma túy gồm: Đặng Văn T, Thái Minh H, Huỳnh Văn A, Nguyễn Lợi Th, Phạm Văn Tr, Nguyễn Trg N, Nguyễn Thanh C, Lê Tấn K, Phan Thành T2, Lê Hoàng Hải Đ và Phạm Quốc D. Vật chứng thu giữ gồm có: Thu giữ của Thái Minh H 01 bìch nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu 01); Thu giữ của Huỳnh Văn A 01 viên nén hình trái tim màu nâu đựng trong bọc nylon màu trắng có một đầu kéo xếp viền đỏ (ký hiệu 02), cùng các vật chứng khác có liên quan.

Hành vi trên của bị cáo Sên G đã cấu thành tội phạm của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Huỳnh Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cấp sơ thẩm truy tố xét xử là có căn cứ đúng người đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Sên G, Huỳnh Văn A, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.1] Xét vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Sên G: Từ tháng 10-2019 đến đầu tháng 01-2020, bị cáo

đã mua mua túy của một người tên L tại Thành phố Hồ Chí Minh (Không biết rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể), mang về phân chia nhỏ bán lại cho nhiều người sử dụng ma túy và thu lợi bất chính 1.800.000 đồng. Tổng khối lượng chất ma túy Sên G tàng trữ để bán đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét thu giữ được là 50,8188 gam loại Methamphetamine; 0,7140 gam loại MDMA và 0,2387 gam loại Ketamine. Do đó, hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm Trg, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất với vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Sên G bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần, nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử bị cáo mức hình phạt 17 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt Nhnng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn A: Ngày 04-01-2019, bị cáo cùng những người khác sử dụng ma túy tại nhà bị cáo Sên G. Khi lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo 01 viên nén hình trái tim màu nâu, bị cáo cất giấu trong túi xách để dành sử dụng. Kết luận giám định xác định viên nén hình trái tim màu nâu là chất ma túy; loại Methamphetamine và MDMA, khối lượng 0,3747 gam. Do đó bị cáo A phải chịu trách nhiệm sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt Tòa sơ thẩm có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo A có cha là ông Huỳnh Văn L là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, bản thân bị cáo A có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trên, Tòa sơ thẩm xử bị cáo mức hình phạt 01 năm tù là có phần nhẹ. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo kháng cáo hưởng án treo nhưng bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Sên G, bị cáo Huỳnh Văn A, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Sên G, bị cáo Huỳnh Văn A.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Tuyên xử:

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Sên G 17 (Mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giam 05-5-2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Sên G để đảm bảo Thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn A 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo từ 10/01/2020 đến ngày 07/6/2020.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Sên G, bị cáo Huỳnh Văn A, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày thời hạn hết kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VP, HS (MTTT)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Duyên